CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: TVHN-328/DBQG

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THUỶ VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, trong 24 giờ qua, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ trong 24 giờ tới biến đổi chậm với xu thế lên nhẹ.

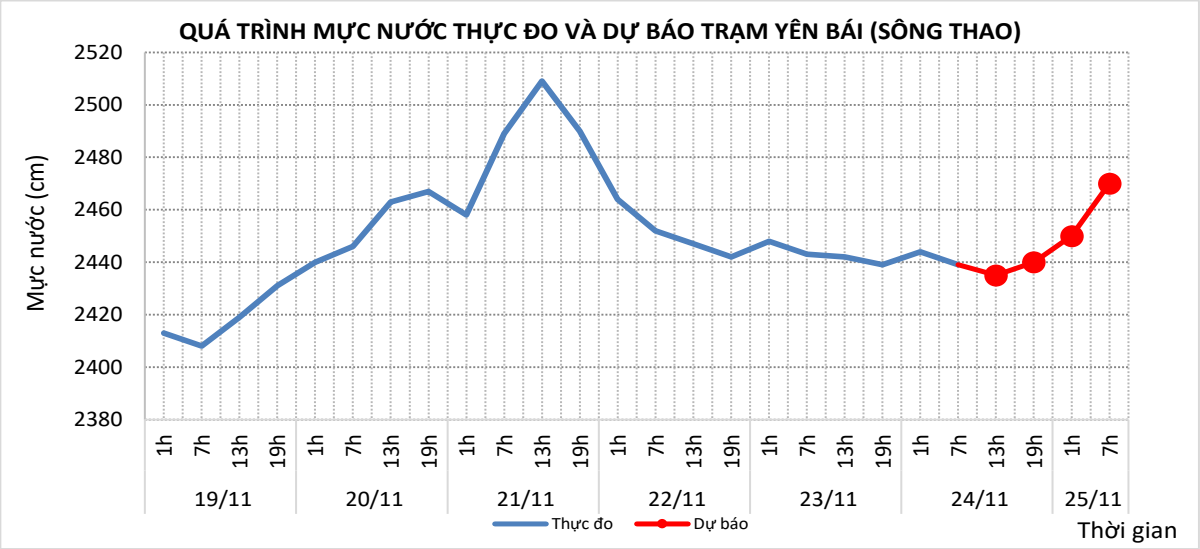

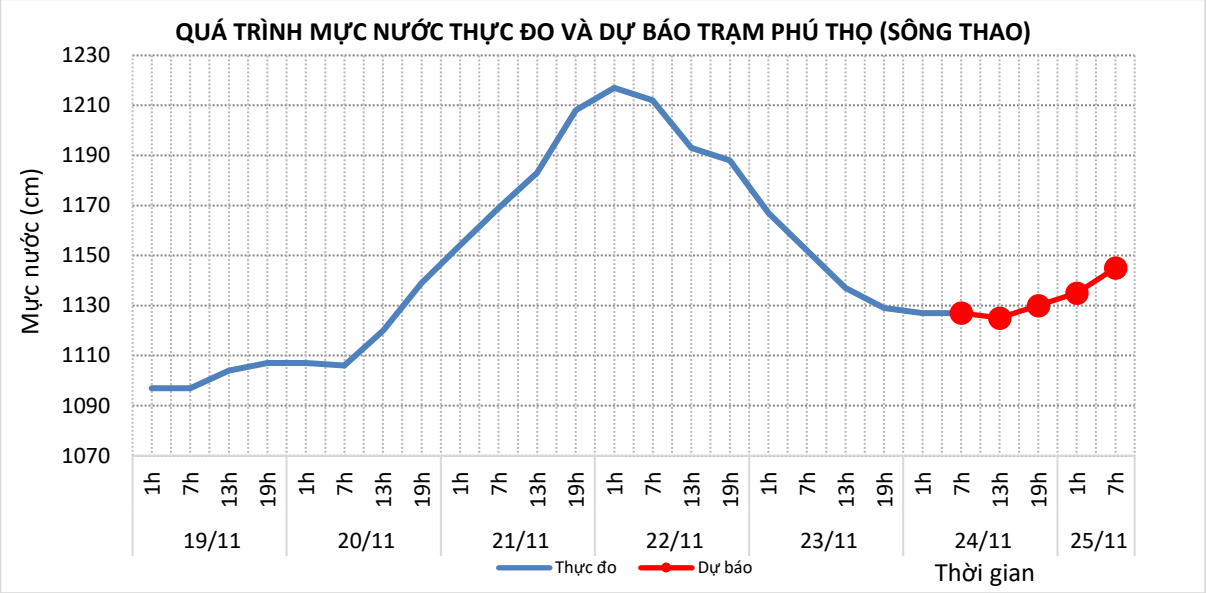

1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động theo ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24h tới, mực nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động theo ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên.

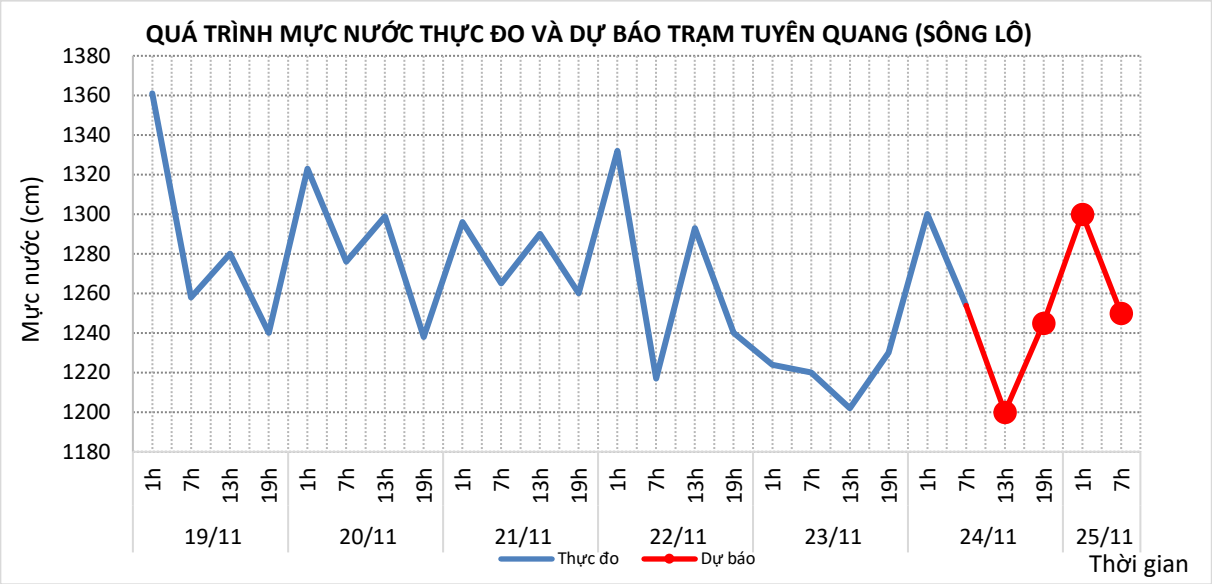

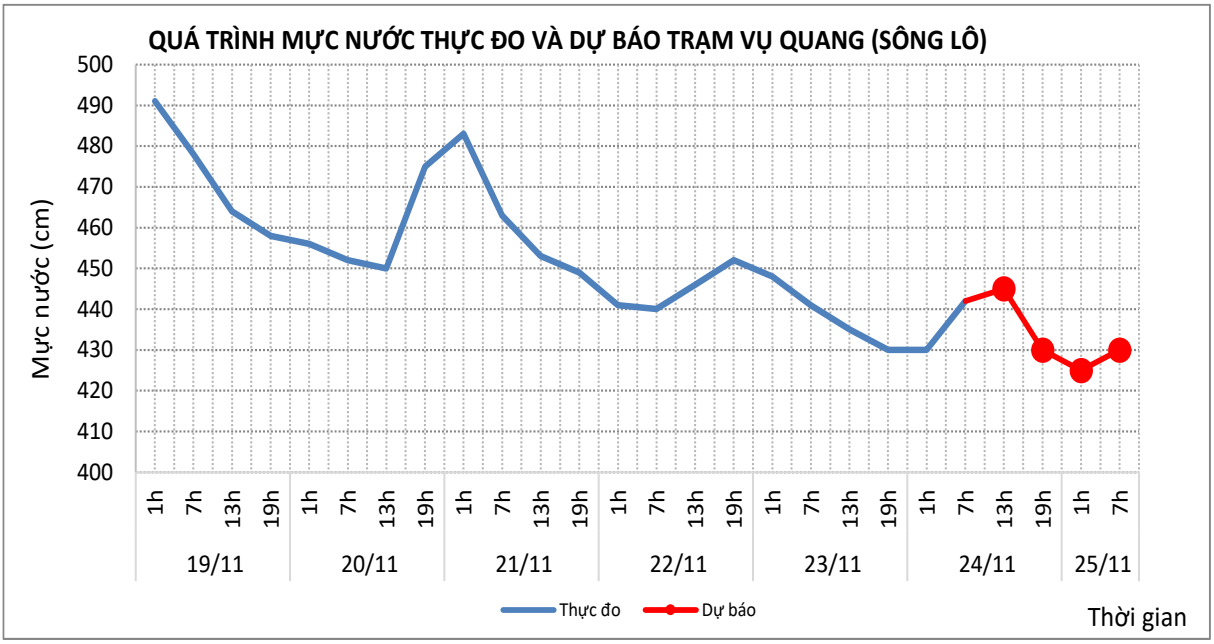

1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thuỷ điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thuỷ điện tuyến trên.

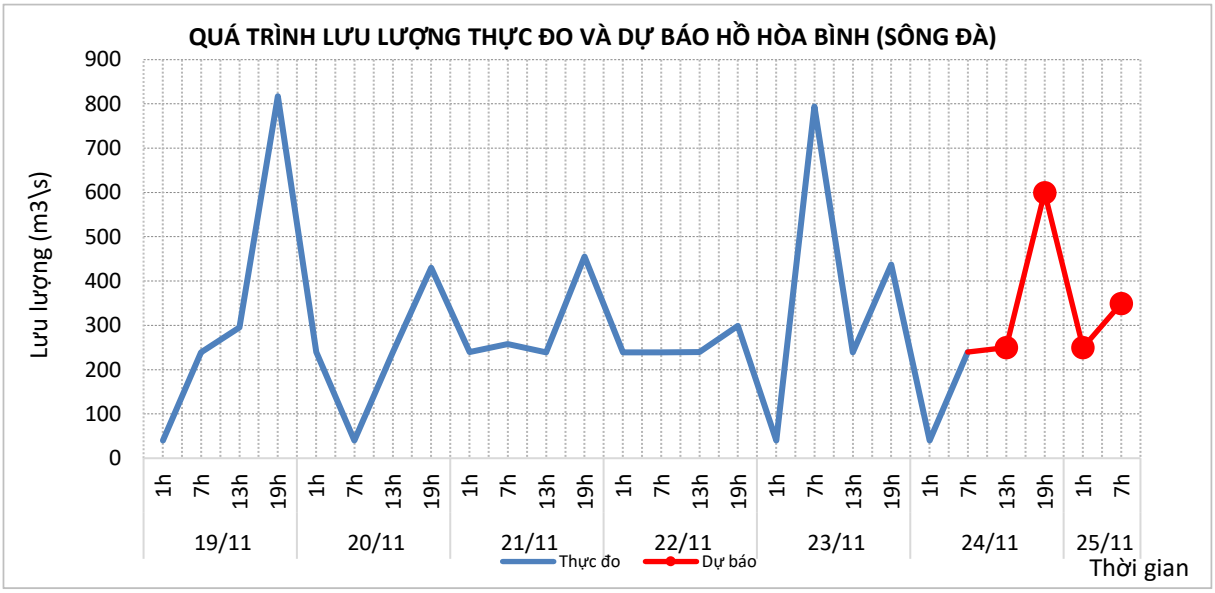

1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 48 giờ qua, mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo thủy triều và điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 48 giờ tới, mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội tiếp tục dao động theo thủy triều và điều tiết thủy điện tuyến trên.

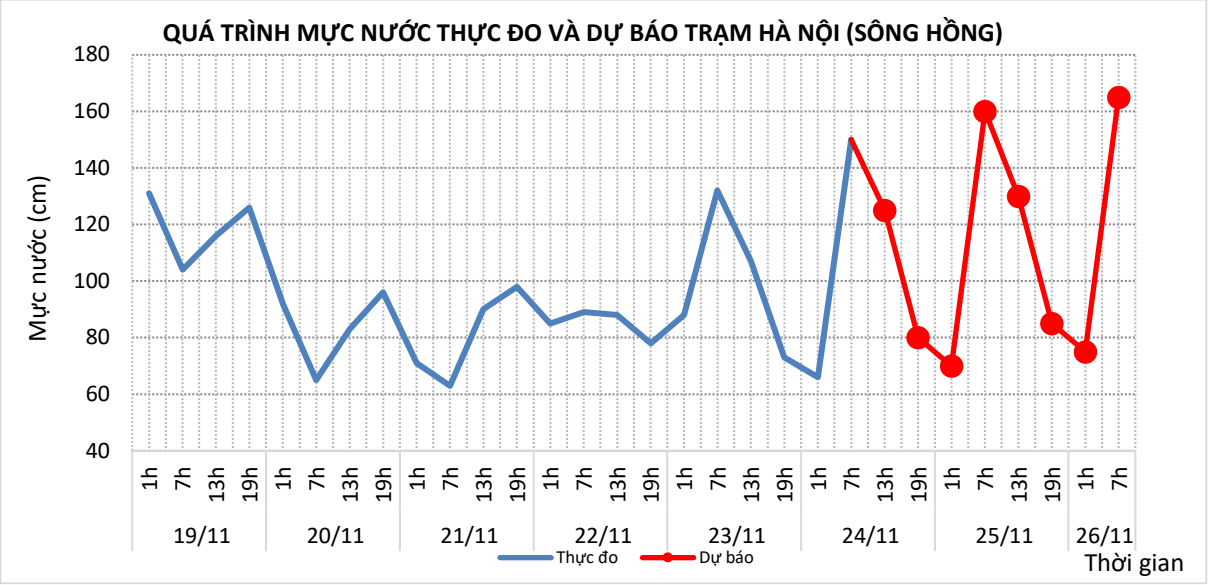

2. Lưu vực sông Thái Bình

2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.

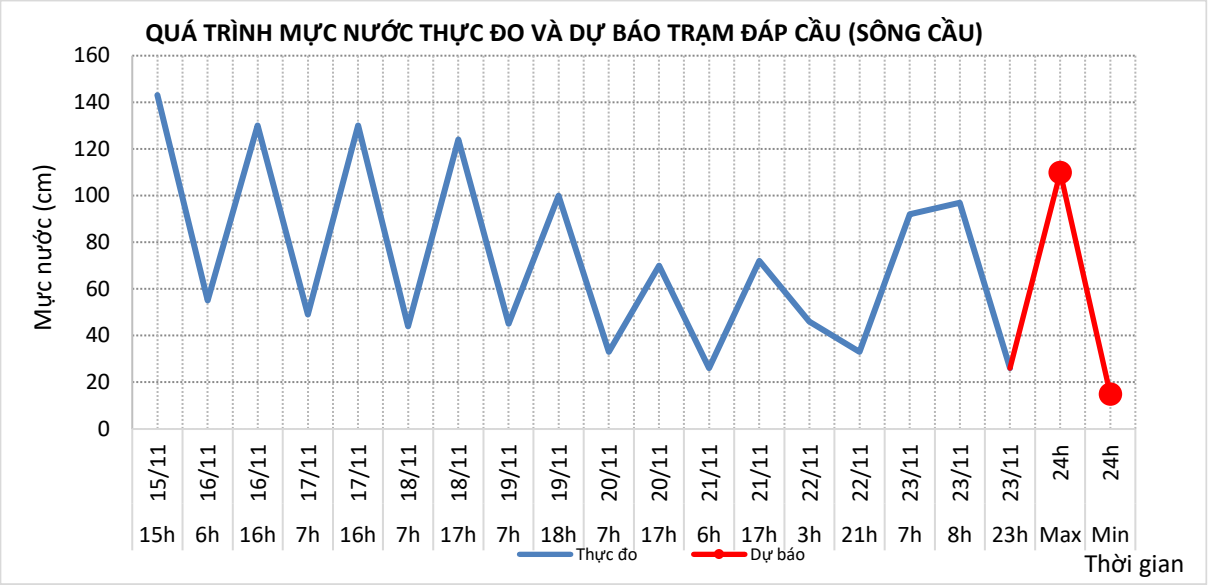

2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tơi, mực nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo triều.

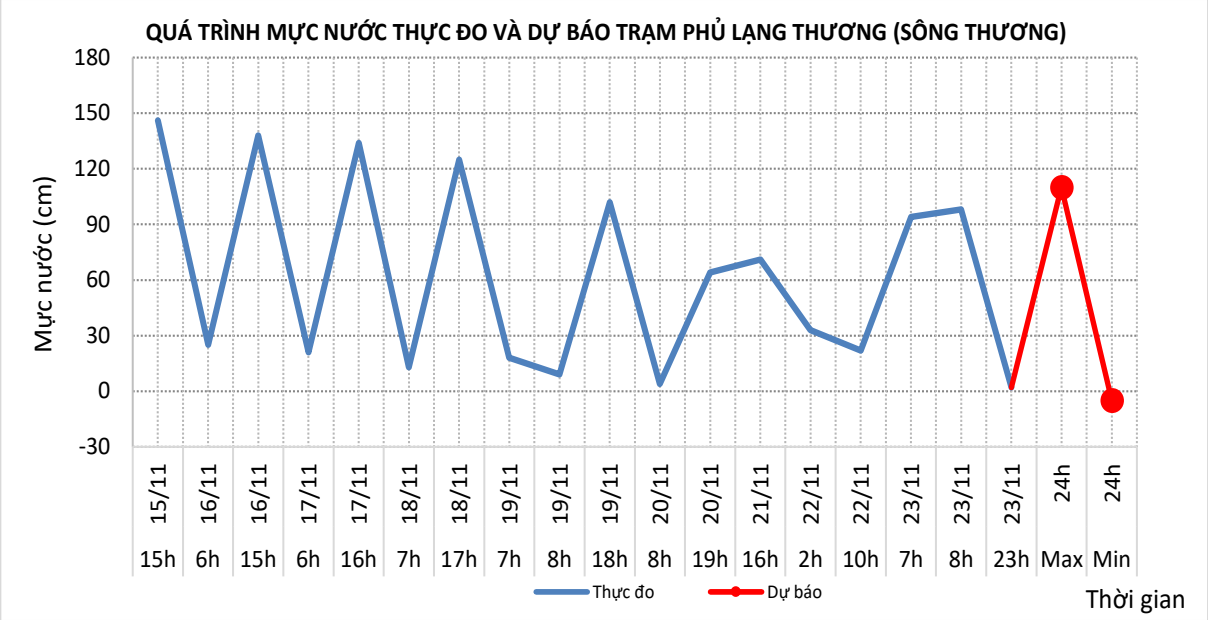

2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo triều.

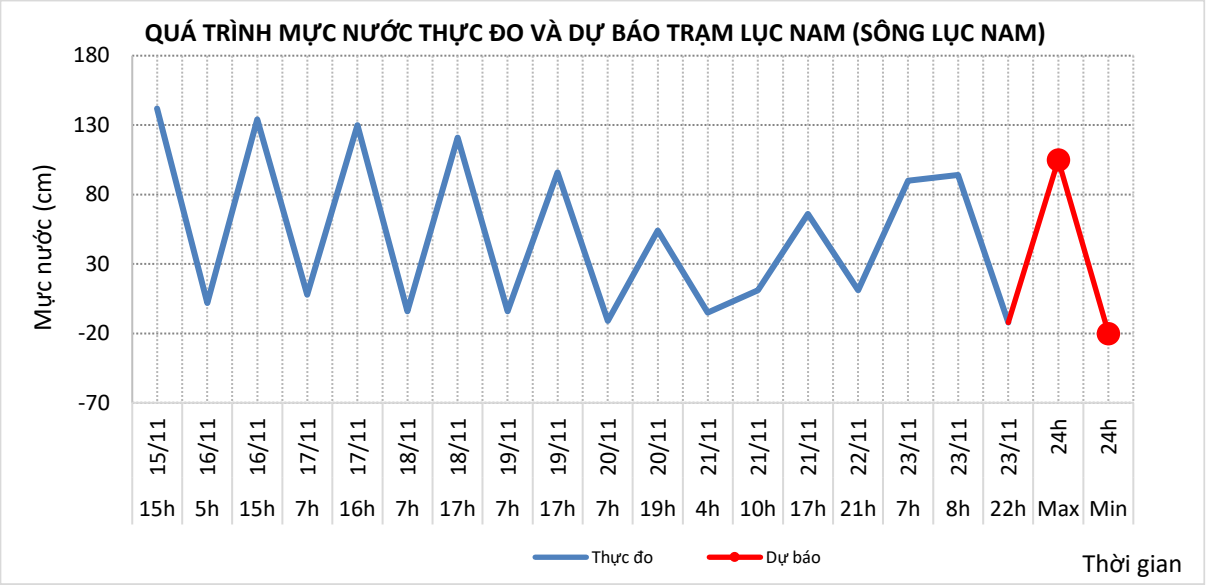

2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động theo thủy triều. Trong 36h tới, mực nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,20m; thấp nhất là -0,05m.

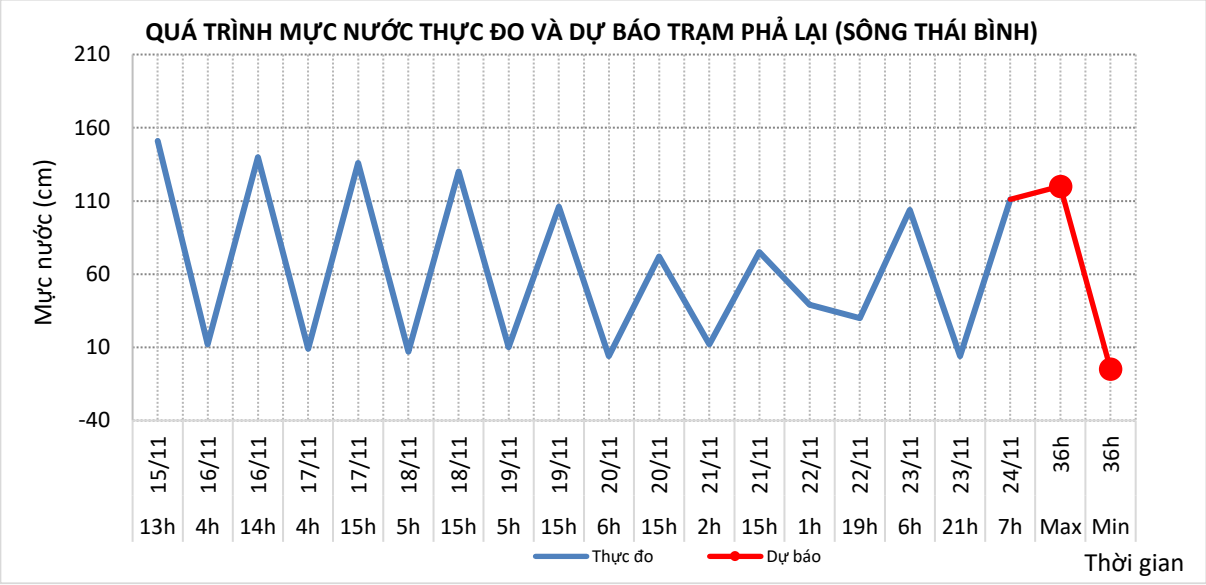

3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 36 giờ qua, mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm theo xu thế xuống, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 36 giờ tới, mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

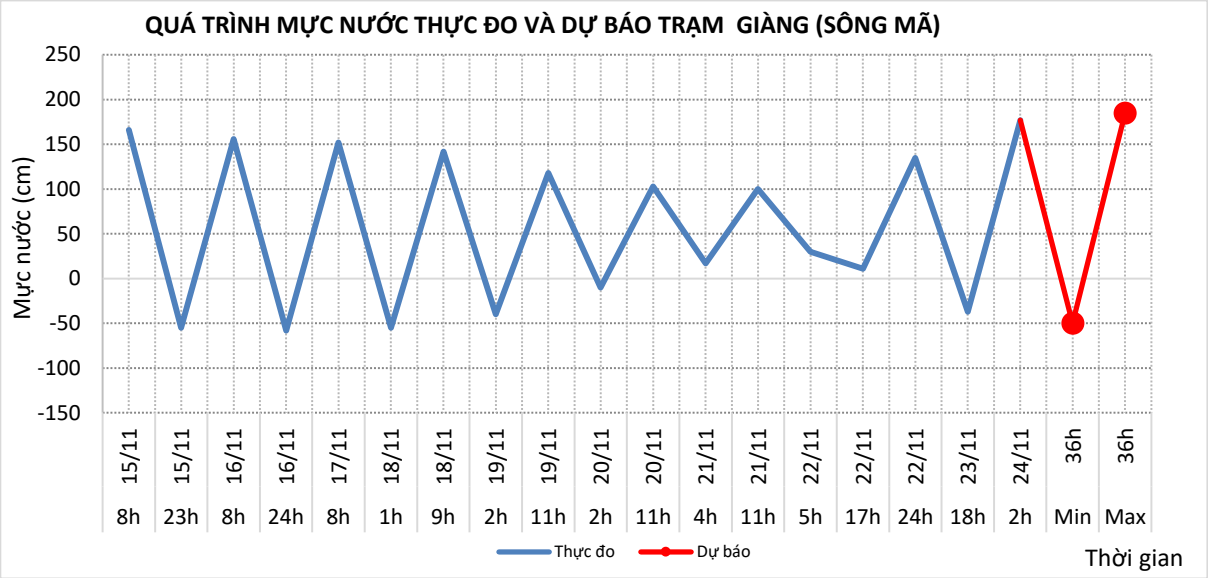

3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 36 giờ qua, mực nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 36 giờ tới, mực nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.

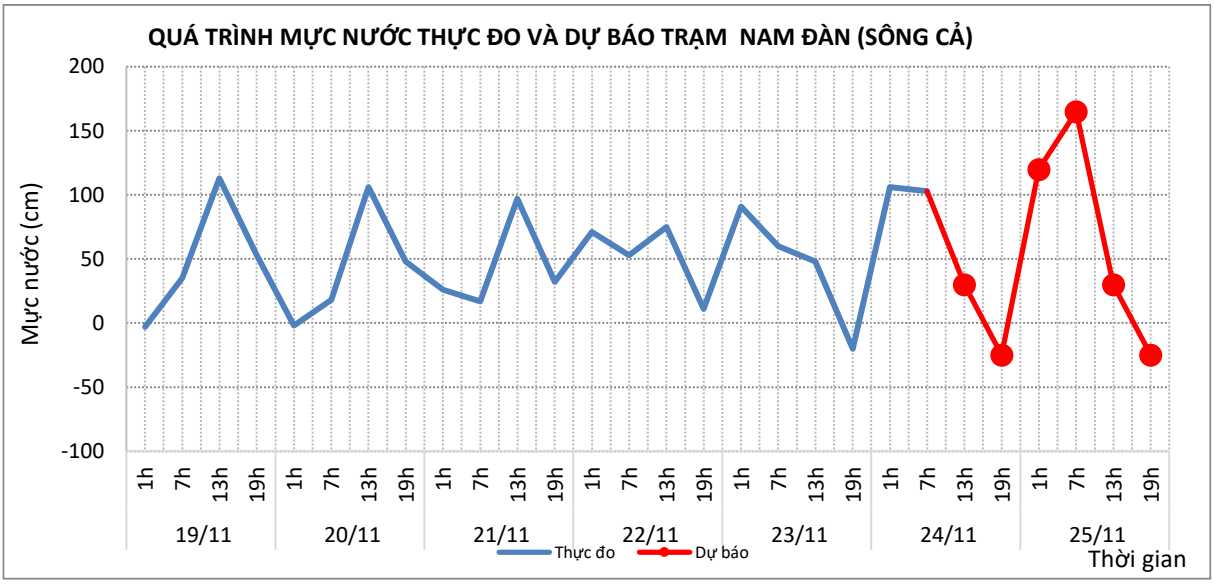

3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

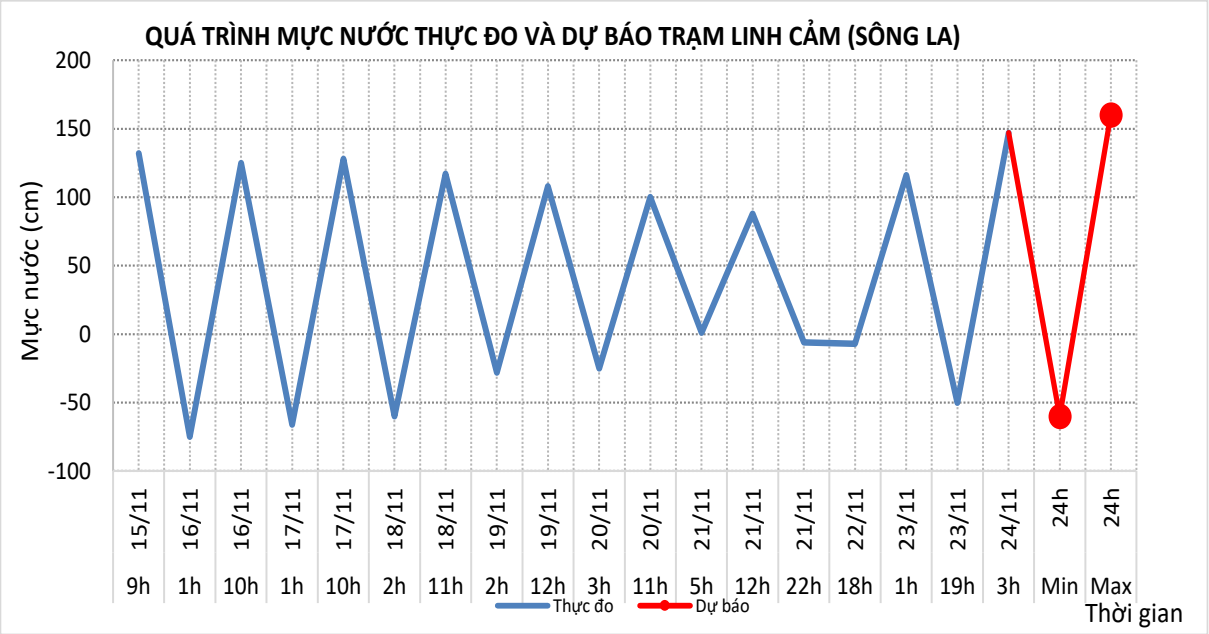

3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước thượng lưu sông biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

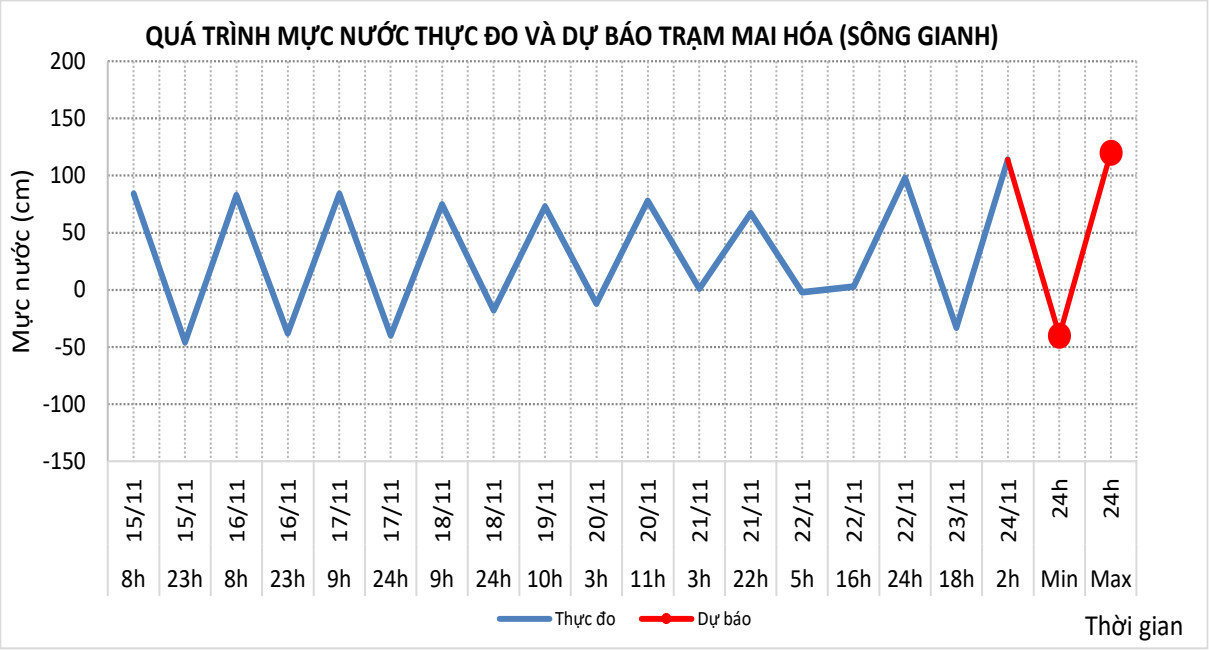

3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên các sông dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên các sông dao động theo xu thế lên.

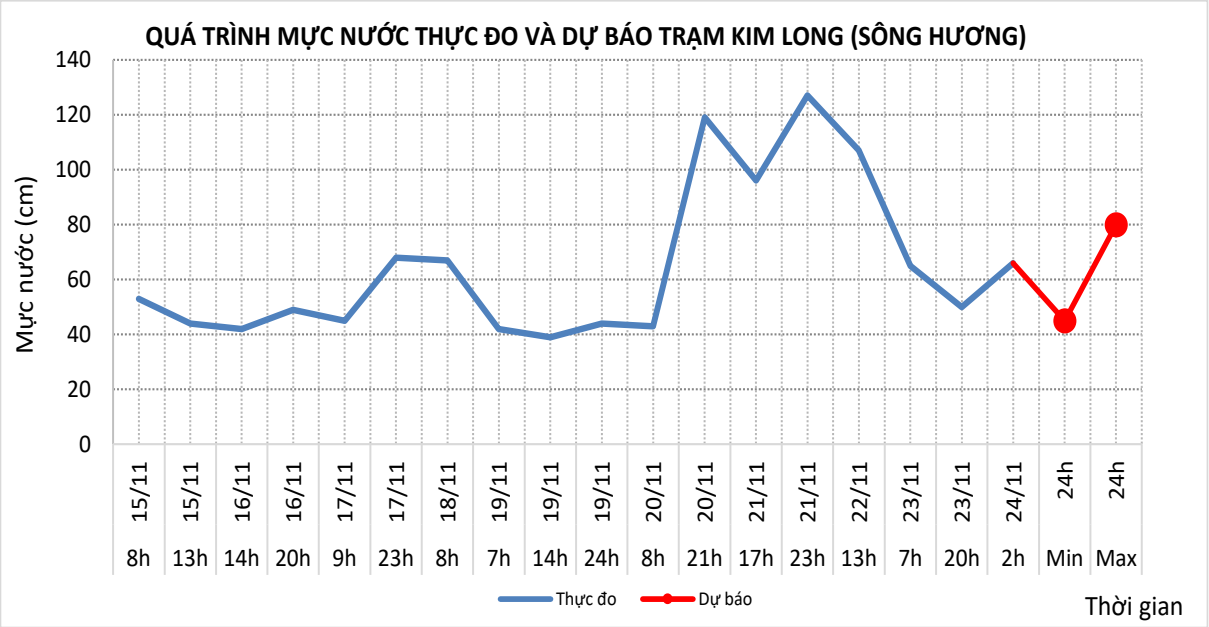

Cảnh báo: Từ ngày 25-26/11, trên sông Hương có khả năng xuất hiện 01 đợt lũ, đỉnh lũ tại trạm Kim Long ở trên mức BĐ1.

4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn dao động theo vận hành hồ chứa, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên các sông dao động theo xu thế lên dần

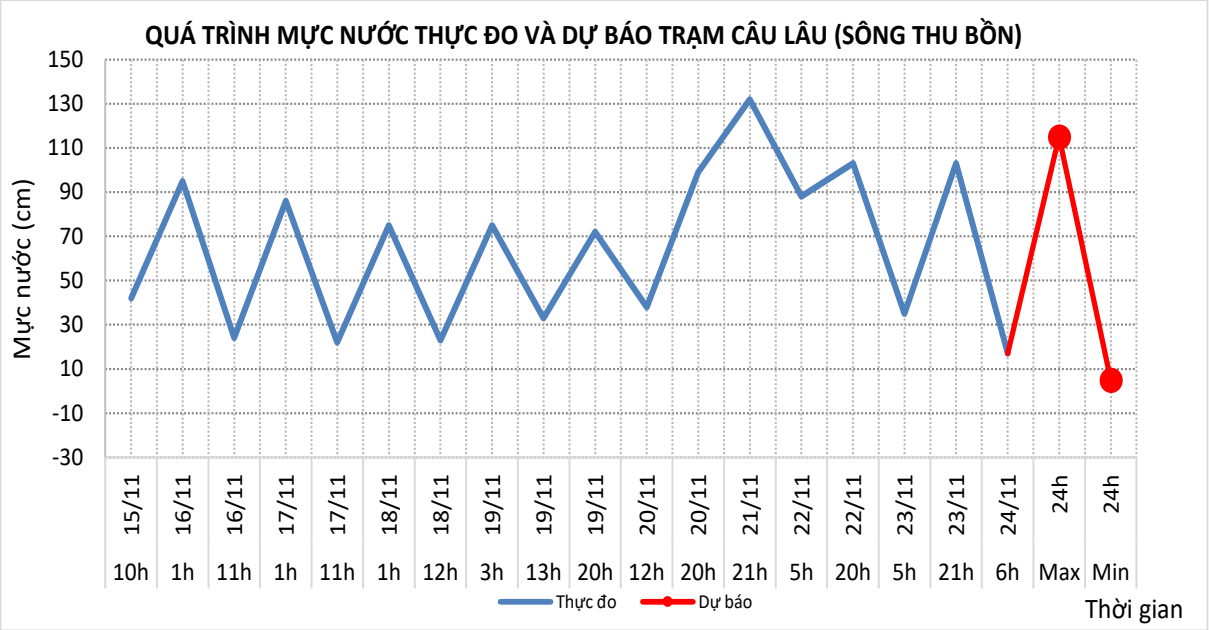

4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông có dao động.

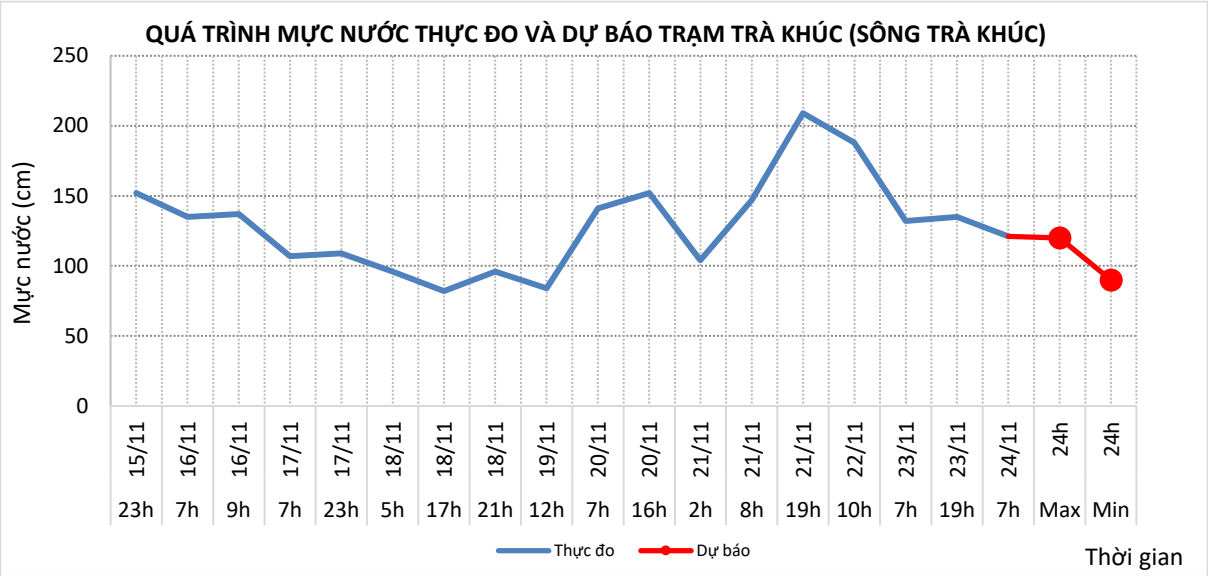

4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước trên hạ lưu sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên hạ lưu sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa tiếp tục biến đổi chậm.

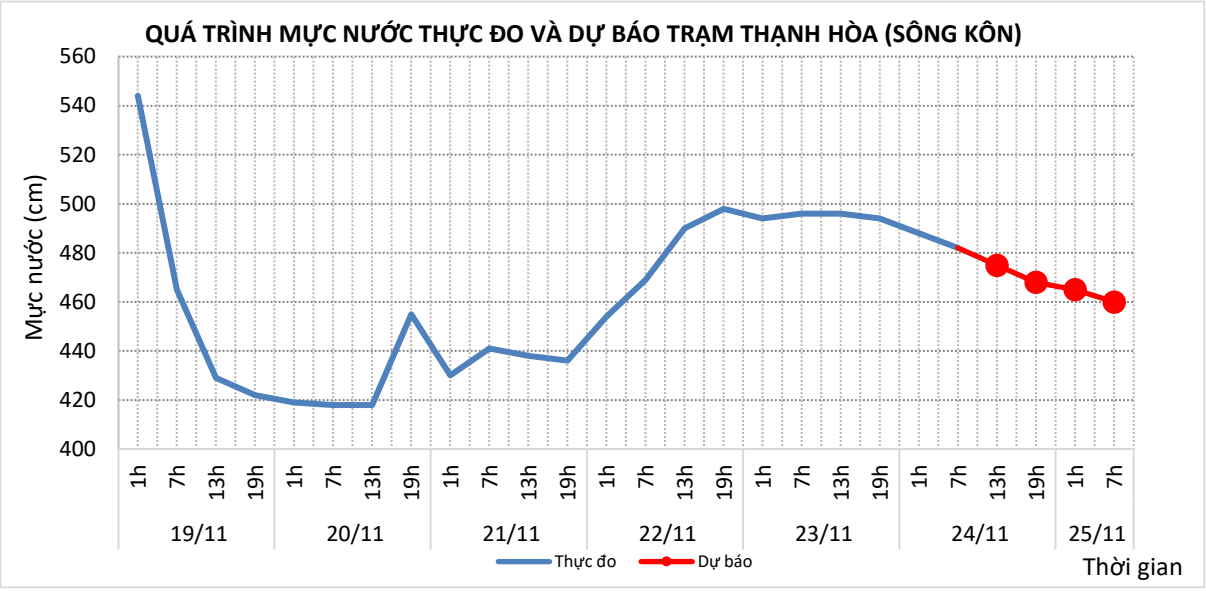

4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua: Mực nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24h tới, mực nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và thủy triều.

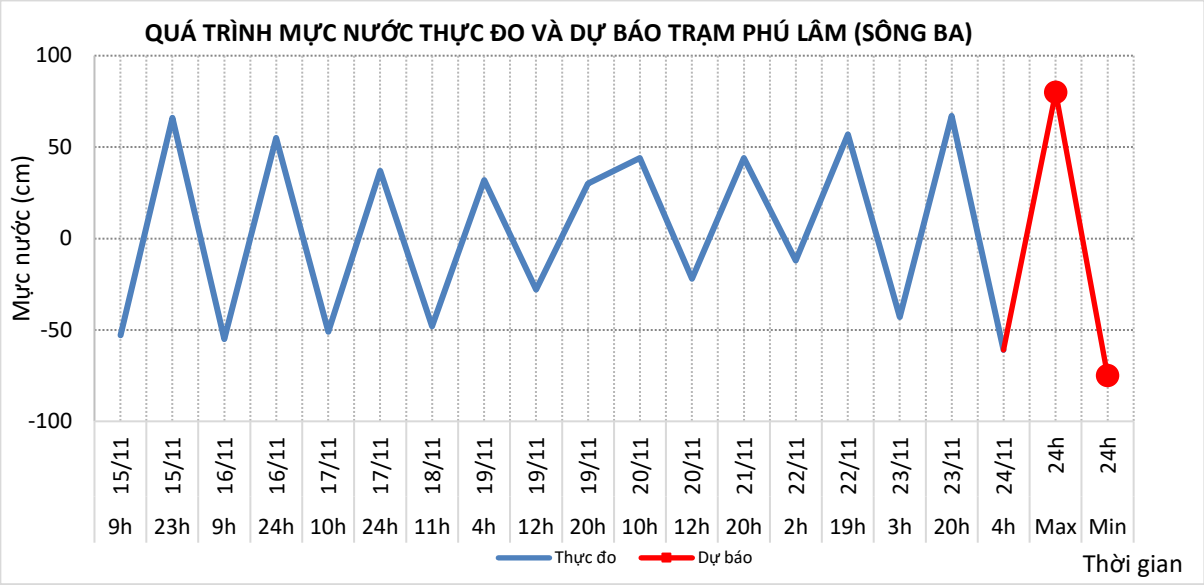

Cảnh báo: Từ ngày 25-26/11, trên các sông từ thành phố Đà Nẵng đến Đông Quảng Ngãi có khả năng xuất hiện 01 đợt lũ, đỉnh lũ trên các sông ở mức trên dưới BĐ1.

5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.

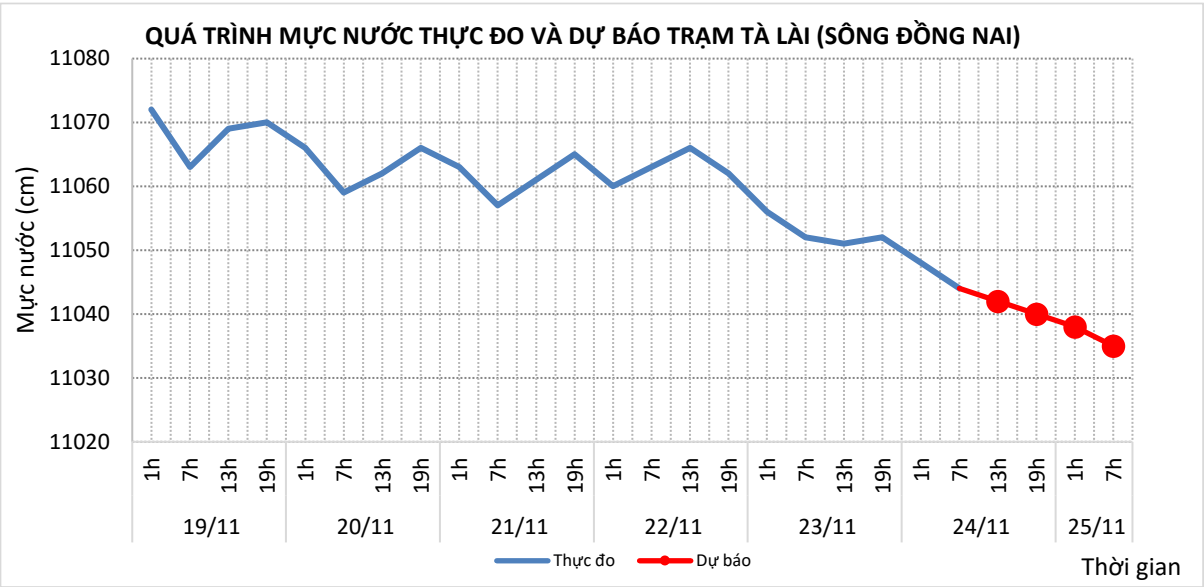

5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của thủy điện phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện thượng lưu.

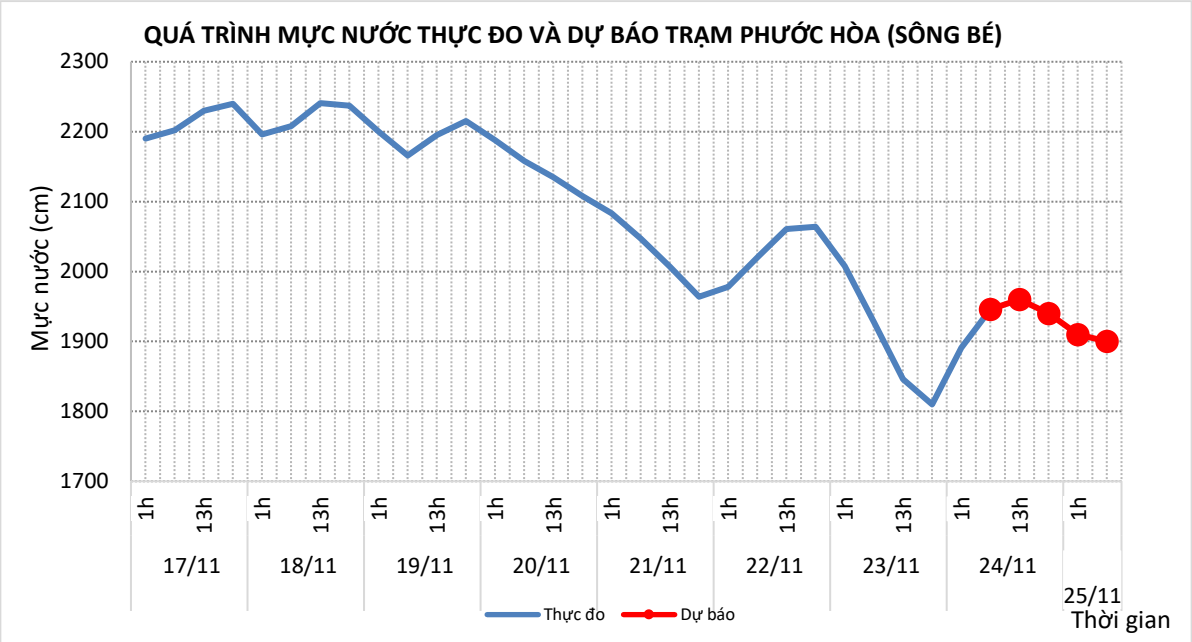

6. Lưu vực sông Mê Công

6.1. Sông Đăk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên các sông tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

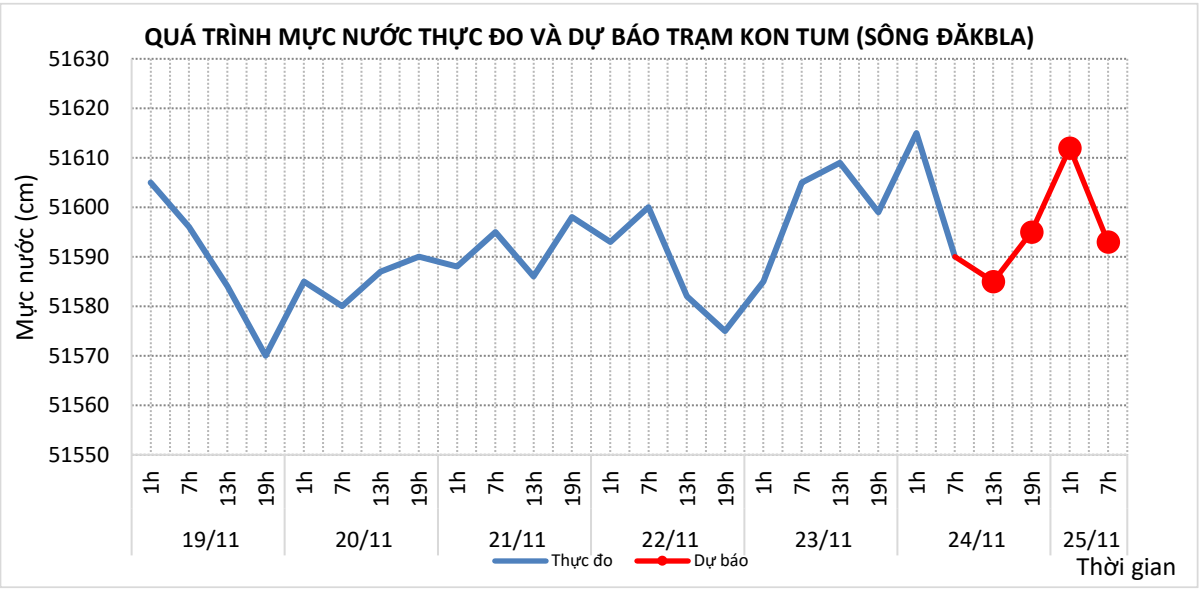

6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước sông Krông Ana xuống chậm. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước sông Krông Ana tiếp tục xuống chậm. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

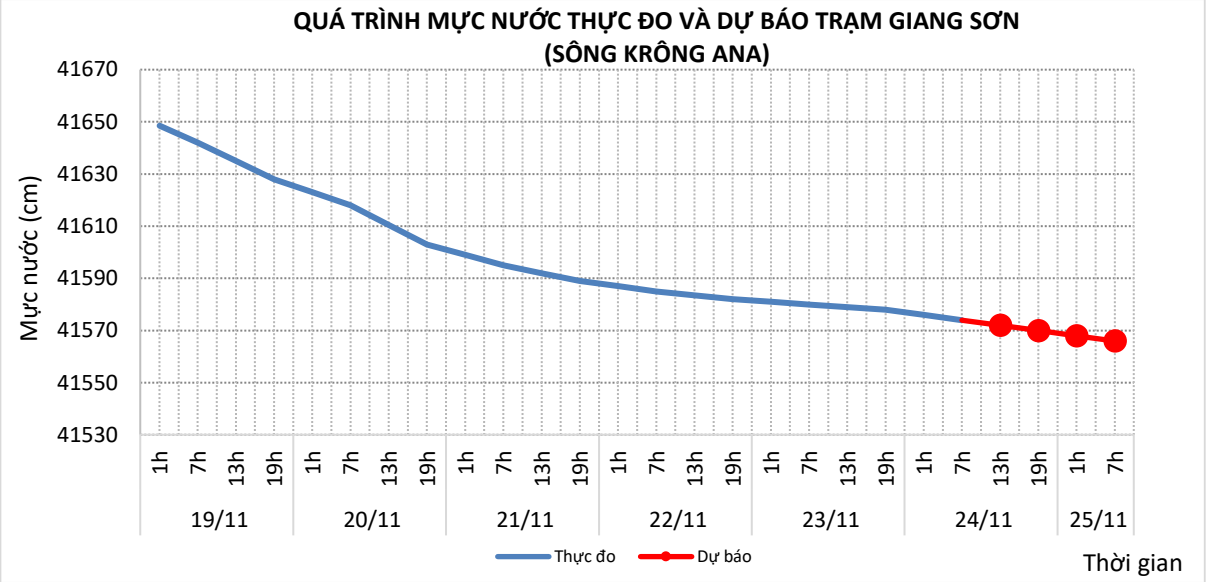

6.3. Sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mực nước cao nhất ngày 23/11, trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,91m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,04m

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 5 ngày tới, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 28/11, mực nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,90m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,03m

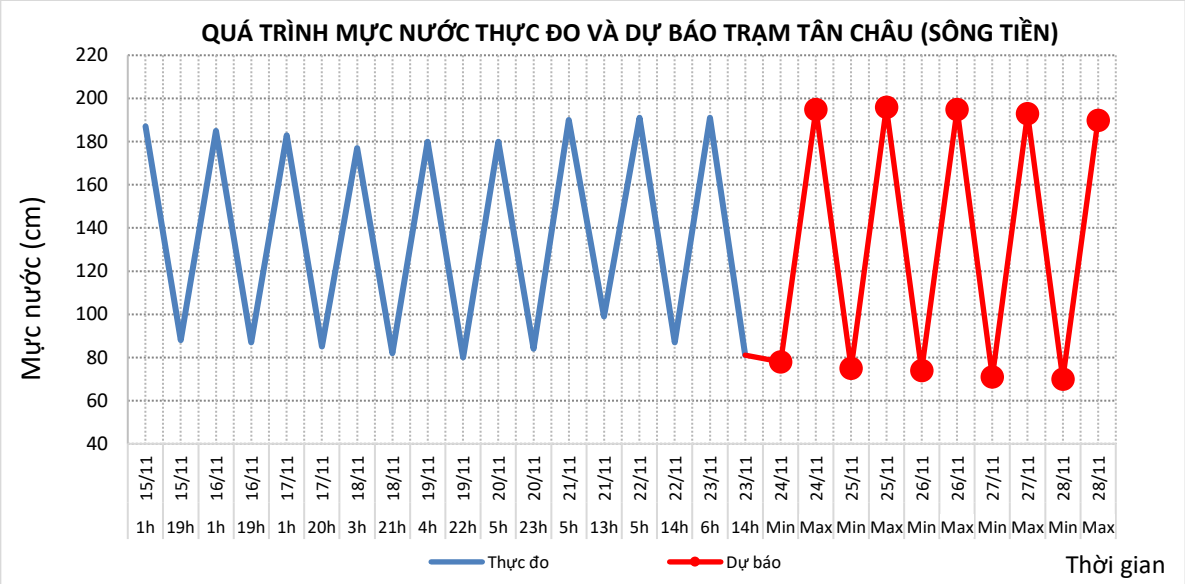

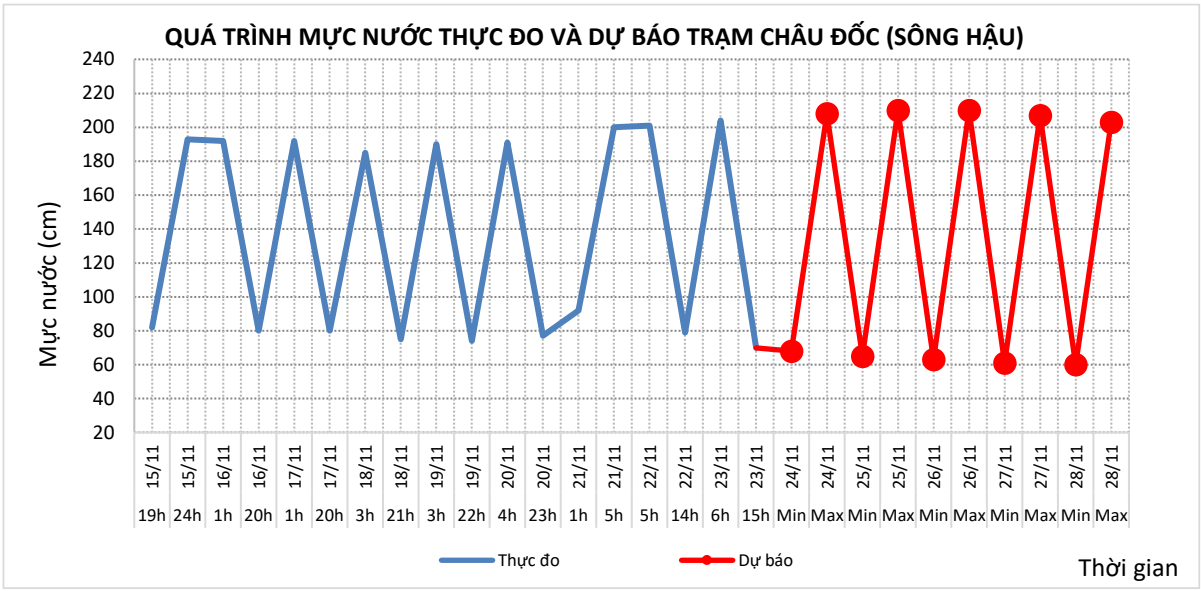
QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)
Mực nước (cm)
240
220
200
180
160
140
120
100
80
60
40
20
15/11 19h
15/11 24h
16/11 1h
16/11 20h
17/11 1h
17/11 20h
18/11 3h
18/11 21h
19/11 3h
19/11 22h
20/11 4h
20/11 23h
21/11 1h
21/11 5h
22/11 5h
22/11 14h
23/11 6h
23/11 15h
24/11 Min
24/11 Max
25/11 Min
25/11 Max
26/11 Min
26/11 Max
27/11 Min
27/11 Max
28/11 Min
28/11 Max
Thực đo
Dự báo
Thời gian

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-23/11	19h-23/11	1h-24/11	7h-24/11	13h-24/11	19h-24/11	1h-25/11	7h-25/11	13h-25/11	19h-25/11	1h-26/11	7h-26/11
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	239	437	40	240	250 ↑	600 ↑	250 ↓	350 ↑				
Thao	Yên Bái	2442	2439	2444	2439	2435 ↓	2440 ↑	2450 ↑	2470 ↑				
Thao	Phú Thọ	1137	1129	1127	1127	1125 ↓	1130 ↑	1135 ↑	1145 ↑				
Lô	Tuyên Quang	1202	1230	1300	1254	1200 ↓	1245 ↑	1300 ↑	1250 ↓				
Lô	Vụ Quang	435	430	430	442	445 ↑	430 ↓	425 ↓	430 ↑				
Hồng	Hà Nội	107	73	66	150	125 ↓	80 ↓	70 ↓	160 ↑	130 ↓	85 ↓	75 ↓	165 ↑
Cả	Nam Đàn	48	-20	106	103	30 ↓	-25 ↓	120 ↑	165 ↑	30 ↓	-25 ↓		
Kôn	Thạnh Hòa	496	494	488	482	475 ↓	468 ↓	465 ↓	460 ↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11051	11052	11048	11044	11042 ↓	11040 ↓	11038 ↓	11035 ↓				
Bé	Phước Hòa	1846	1810	1891	1946	1960 ↑	1940 ↓	1910 ↓	1900 ↓				
Đăkbla	Kon Tum	51609	51599	51615	51590	51585 ↓	51595 ↑	51612 ↑	51593 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41580	41578	41576	41574	41572 ↓	41570 ↓	41568 ↓	41566 ↓				

Ghi chú: (*): Q m^3/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)		Dự báo 24h và 36h tới (cm)	
		Mực nước cao nhất	Mực nước thấp nhất	Mực nước cao nhất	Mực nước thấp nhất
Cầu	Đáp Cầu	97 ↑	26 ↓	110 ↑	15 ↓
Thương	Phủ Lạng Thương	98 ↑	2 ↑	110 ↑	-5 ↓
Lục Nam	Lục Nam	94 ↑	-12 ↑	105 ↑	-20 ↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	111 ↑	4 ↓	120 ↑	-5 ↓
Mã	Giàng (**)	177 ↑	-37 ↓	185 ↑	-50 ↓
La	Linh Cảm	147 ↑	-50 ↓	160 ↑	-60 ↓
Gianh	Mai Hóa	114 ↑	-33 ↓	120 ↑	-40 ↓
Hương	Kim Long	66 ↓	50 ↓	80 ↑	45 ↓
Thu Bồn	Câu Lâu	103 →	17 ↓	115 ↑	5 ↓
Trà Khúc	Trà Khúc	135 ↓	121 ↓	120 ↓	90 ↓
Đà Rằng	Phú Lâm	67 ↑	-61 ↓	80 ↑	-75 ↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày												Mực nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		23/11		24/11		25/11		26/11		27/11		28/11		23/11		24/11		25/11		26/11		27/11		28/11	
Sông Tiền	Tân Châu	191	→	195	↑	196	↑	195	↓	193	↓	190	↓	81	↓	78	↓	75	↓	74	↓	71	↓	70	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	204	↑	208	↑	210	↑	210	→	207	↓	203	↓	70	↓	68	↓	65	↓	63	↓	61	↓	60	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10 giờ 30 ngày 25/11

Tin phát lúc: 10 giờ 30 phút

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng